HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26 /2021/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng: các tổ chức, cá nhân có liên quan đến xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

Điều 2. Mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương (nếu có): mức chi tối đa 16.000.000 đồng/01 dự thảo đối với quy chuẩn kỹ thuật địa phương không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; mức chi tối đa 36.000.000 đồng/01 dự thảo đối với quy chuẩn kỹ thuật địa phương cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

2. Chi lập dự án quy chuẩn kỹ thuật địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1.200.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi xây dựng thuyết minh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương; chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương: áp dụng định mức chi theo quy định hiện hành đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

4. Chi lấy ý kiến nhận xét của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: 400.000 đồng/người đối với mỗi dự thảo.

5. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương:

a) Chủ trì cuộc họp: 500.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

6. Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: áp dụng định mức chi quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

7. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra của thành viên Hội đồng thẩm tra đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: 400.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra.

8. Chi họp hội đồng thẩm tra dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương:

a) Chủ tịch Hội đồng: 800.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi.

9. Chi công tác phí: thực hiện theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

10. Các nội dung chi khác có liên quan đến xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí sử dụng

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác.

3. Các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Khóa XVII Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo Lạng Sơn, Báo Lạng Sơn, Đài PTTH Lạng Sơn; Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thị Hậu